

Số: /BC-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính tháng 3 năm 2024

Thực hiện Công điện số 644/CD-TTg¹ ngày 13/7/2023, Chỉ thị số 27/CT-TTg² ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 5633/VPCP-KSTT ngày 25/7/2023 của Văn phòng Chính phủ về báo cáo tháng công tác cải cách thủ tục hành chính, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính tháng 3/2024 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về cải cách việc quy định TTHC

1.1. Kết quả đánh giá tác động và thẩm định TTHC trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) có quy định TTHC

- Đã đánh giá tác động đối với 0 TTHC, quy định tại 0 dự thảo văn bản QPPL.
- Đã thẩm định đối với 0 TTHC, quy định tại 0 dự thảo văn bản QPPL nêu trên. Trong đó:

+ Cơ quan thẩm định đã kiến nghị bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung theo hướng cắt giảm, đơn giản hóa 0 TTHC (nêu rõ tên TTHC và dự thảo văn bản);

+ Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu đề bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung theo hướng cắt giảm, đơn giản hóa 0 TTHC (nêu rõ tên TTHC và dự thảo văn bản).

1.2. Kết quả cắt giảm, đơn giản hóa quy định, TTHC

a) Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ:

Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 29/02/2024 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2024 với 121 TTHC. Hiện nay, các sở, ngành, địa phương đang thực hiện rà soát, đánh giá theo Kế hoạch.

b) Kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ:

- Số lượng TTHC nội bộ đã công bố³: 103.
- Số lượng TTHC nội bộ đã được phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa: Năm 2024, các sở, cơ quan đang tiếp tục thực hiện rà soát để cắt giảm và đơn giản hóa

¹ về việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp

² Về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp

³ Tại các Quyết định: 469/QĐ-UBND ngày 31/3/2023, 05/QĐ-UBND ngày 02/01/2024, 317/QĐ-UBND ngày 08/02/2024

TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang theo Kế hoạch 5392/KH-UBND⁴ ngày 26/10/2022 và Công văn số 737/UBND-NC⁵ ngày 08/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Số lượng TTHC nội bộ đã thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa năm 2024: 0.

1.3. Tổng số TTHC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ

Số lượng TTHC được ban hành mới 0; sửa đổi, bổ sung 0; bãi bỏ: 0 (nêu rõ tên, số ký hiệu, ngày tháng năm văn bản QPPL ban hành TTHC và Quyết định công bố TTHC; thời điểm công khai các TTHC này trên CSDL quốc gia về TTHC).

2. Về cải cách việc thực hiện TTHC

2.1. Kết quả công khai, minh bạch trong thực hiện TTHC

- Tỷ lệ TTHC công bố, cập nhật công khai đúng hạn đạt 47,92%
- Số TTHC được công khai đầy đủ các nội dung quy định về các bộ phận cấu thành đạt 100%
- Tỷ lệ hồ sơ đồng bộ lên Cổng dịch vụ công quốc gia đạt 81,13%

2.2. Kết quả giải quyết TTHC

a) Tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh được đồng bộ về Cổng DVC quốc gia (**số liệu đến đến ngày 20/3/2024**): đạt 19/20 điểm, tỷ lệ hồ sơ xử lý đúng hạn đạt 95,75%.

b) Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Bắc Giang cụ thể như sau:

- **Cấp tỉnh:** Tiếp nhận 21.870 hồ sơ; đã giải quyết 16.638 hồ sơ, trong đó có 16.534 hồ sơ giải quyết trước và đúng hạn (tỷ lệ **99,4%**); đang giải quyết: 5.232 hồ sơ.
- **Cấp huyện:** Tiếp nhận 9.378 hồ sơ; đã giải quyết 6.943 hồ sơ, trong đó có 6.748 hồ sơ giải quyết trước và đúng hạn (tỷ lệ **97,2%**); đang giải quyết: 2.435 hồ sơ.
- **Cấp xã:** Tiếp nhận 22.631 hồ sơ; đã giải quyết 21.130 hồ sơ, trong đó có 20.827 hồ sơ giải quyết trước và đúng hạn (tỷ lệ **98,6%**); đang giải quyết: 1.491 hồ sơ.

2.3. Kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến (DVCTT)

- Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến: TTHC cung cấp DVCTT một phần 798 (42,04%), TTHC cung cấp DVCTT toàn trình 629 (33,14%), còn lại 471 (23,63%).
- Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến đạt 55,6%.
- Kết quả xử lý hồ sơ nộp trực tuyến với hồ sơ đang xử lý: hồ sơ xử lý đúng hạn đạt 97,71%, hồ sơ xử lý quá hạn 2,29%.
- Tỷ lệ thủ tục hành chính có giao dịch thanh toán trực tuyến: 47,75%.
- Tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được cung cấp trên Cổng DVC Quốc gia: 45,19%.
- Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến: 29,44%.

⁴ Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

⁵ Về việc triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2024

2.4. Kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC có cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử: 58,14%
- Tỷ lệ hồ sơ TTHC thực hiện số hóa hồ sơ: 57,66%
- Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa: 83,70%
- Tỷ lệ cung cấp dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính: 100%

2.5. Kết quả hợp nhất, kết nối các hệ thống thông tin phục vụ giải quyết TTHC

- Hợp nhất Công Dịch vụ công và Hệ thống Một cửa điện tử thành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh: Đã hoàn thành⁶.
- Kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với CSDL quốc gia về dân cư: Đã kết nối.

3. Kết quả tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị

- Tình hình tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định và hành vi hành chính: Tổng số PAKN đã tiếp nhận: 05; số PAKN đã xử lý đúng hạn: 05; số PAKN đã xử lý quá hạn: 0.

- Tình hình tiếp nhận và xử lý PAKN về quy định kinh doanh theo Mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08/7/2023 của Chính phủ: Không có.

4. Về triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2024

Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 737/UBND ngày 08/02/2024 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách TTHC trọng tâm năm 2024 theo đúng yêu cầu tại Quyết định số 104/QĐ-TTg ngày 25/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ⁷; Công văn số 643/UBND-NC ngày 02/02/2024 về việc triển khai nhiệm vụ, chỉ tiêu cải cách thủ tục hành chính được giao tại các Nghị quyết số 01/NQ-CP, số 02/NQ-CP năm 2024 của Chính phủ; Công văn số 1076/UBND-NC ngày 05/3/2024 về việc đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ giao tại Đề án 06 và Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Định kỳ hằng tháng công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên

Trước ngày 25 hằng tháng, Sở Thông tin và Truyền thông có văn bản thông báo công khai danh sách sở, cơ quan, địa phương, cá nhân chậm, muộn trong giải quyết TTHC để làm cơ sở đánh giá kết quả giải quyết TTHC.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Việc triển khai thực hiện công tác kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông đã được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ, quyết liệt.

⁶ Công văn số 237/STTTT-CNTT&TT ngày 04/03/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc hợp nhất Hệ thống Công dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử của tỉnh thành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh

⁷ Ban hành Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2024

- Các ngành, các cấp tích cực, chủ động trong việc triển khai công tác kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông; các địa phương đã quan tâm đến thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đầu tư trang thiết bị, bố trí nhân sự bảo đảm cho tổ chức, hoạt động của Bộ phận Một cửa; Bộ phận Một cửa đã phát huy được vai trò là trung tâm kết nối giữa người dân và phòng, đơn vị chuyên môn; từng bước được củng cố, hiện đại hóa và ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động.

2. Tồn tại, hạn chế, vướng mắc

- Một số Quyết định công bố thủ tục hành chính của Bộ, ngành còn chưa chính xác về nội dung so với quy định tại văn bản QPPL⁸.

- Còn tình trạng hồ sơ bị quá hạn do việc chưa đồng bộ kết quả giải quyết thủ tục hành chính giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh cũng như Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (thuộc lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp) và Cổng dịch vụ công quốc gia dẫn đến nhiều hồ sơ bị ghi nhận⁹ chậm giải quyết trên Cổng dịch vụ công quốc gia nhưng trên thực tế đều trả kết quả đúng hạn hoặc trước hạn; Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia trả kết quả xác minh muộn hơn so với Phiếu hẹn dẫn đến một số hồ sơ lĩnh vực tư pháp bị quá hạn¹⁰.

- Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được chia sẻ, kết nối với các ngành không thể hiện quá trình cư trú của công dân, gây nhiều khó khăn trong quá trình xác minh, xác nhận để thực hiện một số thủ tục hành chính có liên quan (điển hình như thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân).

- Một số dịch vụ công trực tuyến được cung cấp toàn trình nhưng các quy định pháp lý chưa kịp thời sửa đổi nên khó thực hiện.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THÁNG TIẾP THEO

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ về kiểm soát TTHC và cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Văn phòng Chính phủ; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp DVC phục vụ người dân, doanh nghiệp; Quyết định số 20/QĐ-VPCP ngày 18/01/2024 của Văn phòng Chính phủ ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Văn phòng Chính phủ năm 2024.

2. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 08/01/2024 về thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2024; Công văn số 737/UBND ngày 08/02/2024 và Công văn số 643/UBND-NC ngày 02/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh.

⁸ Quyết định số 642/QĐ-BYT ngày 16/3/2024 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Y, Được công bố truyền được quy định tại Thông tư 02/2024/TT-BYT ngày 12/3/2024 còn có nội dung chưa chính xác như: Tên TTHC ở phần danh mục và nội dung không thống nhất; công bố TTHC (số thứ tự thứ 2) Cấp giấy chứng nhận lương y cho các đối tượng quy định tại khoản 3, 4 và khoản 5 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT (Khoản 3 công bố thẩm quyền giải quyết chưa chính xác); chưa xác định chính xác “Phí” hay “Lệ phí”...

⁹ 98 hồ sơ lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư

¹⁰ 64 hồ sơ cấp Phiếu lý lịch tư pháp

3. Kiểm soát tốt việc ban hành TTHC trong văn bản QPPL của địa phương theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật ban hành văn bản QPPL.

4. Chỉ đạo các sở, ngành: kịp thời trình công bố, công khai các TTHC trên cơ sở công bố TTHC của các bộ, ngành; cập nhật đầy đủ, kịp thời trên Cổng dịch vụ công quốc gia và dịch vụ công của tỉnh, Cổng thông tin điện tử của tỉnh và tại nơi tiếp nhận hồ sơ TTHC.

5. Tiếp tục rà soát TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025 theo Kế hoạch số 5392/KH-UBND ngày 26/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh. Bảo đảm hoàn thành 100% TTHC nội bộ được rà soát, đơn giản hóa.

6. Tổ chức thực hiện rà soát, đánh giá, kiến nghị đơn giản hóa TTHC theo Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 29/2/2024 về rà soát, đánh giá đơn giản hóa TTHC năm 2024.

7. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông bảo đảm 100% TTHC được tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã. 100% bộ phận một cửa và công chức một cửa được đánh giá, chấm điểm. Bảo đảm mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

Trên đây là tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách TTHC tháng 3/2024, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- TCT CCTTHC của Chính phủ (Đ/c Phan Thị Thắng, Thứ trưởng Bộ Công Thương phụ trách Bắc Giang);
- Cục Kiểm soát TTHC;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở: Tư pháp, Thông tin và Truyền thông, Nội vụ;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TTPVHCC;
- Lưu: VT, NC-KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Sơn